

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN GIÁ TRỊ VĂN HÓA QUÂN SỰ CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI THEO HƯỚNG TIẾP CẬN PHỐI HỢP

Nguyễn Đình Tú, Trịnh Ngọc Thành
Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Tóm tắt

Xây dựng môi trường văn hóa là một nội dung có ý nghĩa rất quan trọng trong toàn bộ hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị của quân đội ta, bởi từ đó sẽ tạo nên môi trường nhân văn và sáng tạo tốt nhất có thể để hình thành và hoàn thiện phẩm chất giá trị. Mỗi quân nhân trong quân đội, là nơi chẳng những diễn ra mọi hoạt động văn hóa lành mạnh mà còn thông qua đó để rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất văn hóa đạo đức trong mỗi quân nhân. Môi trường văn hóa Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đã và đang được xây dựng phải là sự kế thừa phát huy những tinh hoa giá trị văn hóa quân sự truyền thống của dân tộc. Đó là truyền thống “Trung thành vô hạn với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân, đoàn kết, mẫu mực, trung dũng, sáng tạo”. Do đó, phải nắm chắc những vấn đề có tính quy luật để kịp thời nhận thức, giải quyết thấu đáo những mâu thuẫn trong quá trình phát huy là cho các giá trị văn hóa được tỏa sáng trên cơ sở khoa học.

Từ khóa: Văn hóa quân sự; Giáo dục quốc phòng - an ninh; Giá trị văn hóa.

Abstract

Solutions for developing military cultural value for students at Hanoi University of Natural Resources and Environment in the coordinated approach

Building a cultural environment is a very important part of the entire Party and political works of our army because it will create the best humane and creative environment possible to form and perfect valuable qualities. Each soldier in the army is a place where not only all healthy cultural activities take place, but also through which to practice political bravery, and cultural and moral qualities in each soldier. The cultural environment at Hanoi University of Natural Resources and Environment has been and is being built to be the successor and promote the quintessence of traditional military cultural values of the nation. It is the tradition of “Unlimited loyalty to the Party, the fatherland and the people, solidarity, exemplariness, loyalty, and creativity”. Therefore, it is necessary to grasp the regular issues to promptly perceive and thoroughly resolve the conflicts in the process of promoting, so that cultural values can be shined based on science.

Keywords: Military culture; Defense - Security education; Cultural values.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục giá trị văn hóa quân sự có vai trò rất quan trọng trong xây dựng phẩm chất nhân cách của sinh viên (SV)

trong khóa học quân sự. Trong thời gian vừa qua, việc giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV ở các trường đại học đã được quan tâm và đạt được những

kết quả rất tốt đẹp; Đội ngũ SV sau khi hoàn thành khóa học đã trở thành những SV có phẩm chất đạo đức, trình độ năng lực tốt, trung thành tuyệt đối với Đảng, Nhà nước. Tuy nhiên, công tác giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV của các trường đại học vẫn còn một số hạn chế. Vì vậy, những nhà quản lý giáo dục và đội ngũ nhà giáo cần phải đánh giá đúng thực trạng, xác định rõ nguyên nhân, từ đó đề ra những giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV, góp phần xây dựng môi trường lành mạnh, nền nếp chính quy tinh nhuệ, từng bước hiện đại; Bảo vệ vững chắc tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, sẵn sàng khi đất nước gọi tên [3].

Trong những năm qua Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đã không ngừng thay đổi và phát triển phương pháp giáo dục nhằm tạo cho SV những cảm hứng ham muốn học tập. Đặc biệt là khóa học quân sự, đây là khóa học SV luôn quan tâm và mong muốn được tham gia học tập. SV được trải nghiệm những chế độ học tập, rèn luyện và nền nếp như bộ đội chính quy. Giáo dục giá trị văn hóa (GTVH) quân sự cho SV là hệ thống những tác động tích cực, liên tục, có mục đích của chủ thể giáo dục đến SV trong quá trình giáo dục, đào tạo, nhằm chuyển hóa những GTVH quân sự thành GTVH cá nhân; Có vai trò đặc biệt quan trọng, góp phần to lớn tạo nên sức mạnh chính trị, tinh thần, nhân tố bảo đảm cho đội ngũ SV hoàn thiện nhân cách người cán bộ trong quân đội; Có phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng trong sáng, có lối sống trong sạch, lành mạnh, có niềm tin tuyệt đối vào Đảng, có tinh thần trách nhiệm cao trong đấu

tranh chống các quan điểm sai trái, bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao [1].

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Điều tra, khảo sát hiện trạng

Khảo sát thực trạng giáo dục giá trị văn hóa quân sự (VHQS) cho SV Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Khảo sát thực trạng giáo dục giá trị VHQS cho SV Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội theo tiếp cận phối hợp.

Khảo sát thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giáo dục giá trị VHQS cho SV Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội theo tiếp cận phối hợp.

Đối tượng khảo sát: 170 khách thể tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội trong đó bao gồm 10 giảng viên Tổ giáo dục quốc phòng, 10 cán bộ quản lý (CBQL) của Nhà trường bao gồm Ban Giám hiệu và cán bộ các phòng ban (Văn phòng Đoàn, Phòng Công tác SV) và 10 cán bộ thuộc Ban chỉ huy quân sự địa phương, 140 SV năm thứ nhất, thứ 2 và 3.

2.2. Phương pháp và công cụ khảo sát

- *Khảo sát bằng phiếu hỏi*

Để tiến hành khảo sát thực trạng, nhóm tác giả xây dựng 02 phiếu điều tra: Phiếu điều tra dành cho CBQL, giảng viên (GV) và 01 phiếu cho SV. Phiếu phỏng vấn dành cho một số khách thể đã được xác định: Cán bộ quản lý, cán bộ cơ quan, ban, ngành.

Nghiên cứu

- Phòng vấn trực tiếp

Phòng vấn trực tiếp một số CBQL, GV, SV về các nội dung có liên quan đến thực trạng của nghiên cứu.

Việc khảo sát thực trạng được tiến hành từ 12/2022 đến tháng 4 năm 2023.

2.3. Phương pháp xử lý kết quả khảo sát và thang đo

- Sử dụng các công thức toán học

* Các thang đo và mức độ đánh giá

$$\text{Tính phần trăm \%} = \frac{m \times 100}{n}$$

trong đó: m là số khách thể trả lời.

n là tổng số khách thể được nghiên cứu.

$$\text{Tính } \bar{X} = \frac{x_1 + x_2 + x_3 + \dots + x_n}{n} = \frac{1}{n} \sum x_i$$

trong đó: x_1, x_2, \dots, x_n là số điểm cho tương ứng với phương án trả lời [4].

- Sử dụng phần mềm SPSS để xử lý số liệu

Bảng 1. Các thang đo và mức độ đánh giá (Với thang đo 04 mức độ)

TT	Mức độ	Điểm	Thang đo
1	Tốt/Rất cần thiết/Rất thường xuyên/Rất hiệu quả/Rất tích cực	4	Từ 3,25 điểm đến 4 điểm
2	Khá/Cần thiết/Thường xuyên/Hiệu quả/Tích cực	3	Từ 2,50 điểm đến 3,25 điểm
3	Trung bình/Ít cần thiết/Ít thường xuyên/Ít hiệu quả/Ít tích cực	2	Từ 1,75 điểm đến 2,50 điểm
4	Không tốt (yếu)/Không cần thiết/Chưa thường xuyên/Không hiệu quả/Không tích cực	1	Dưới 1,75 điểm

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng và nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh cho sinh viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Môn giáo dục quốc phòng - an ninh là môn học chính khóa bắt buộc đối với SV hệ đào tạo Đại học. Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội thực hiện theo chương trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng - an ninh).

Trường thực hiện đào tạo theo niên chế, khối lượng kiến thức môn học giáo dục quốc phòng - an ninh với 04 học phần (Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam; Công tác quốc phòng và an ninh; Quân sự chung; Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật) 09 tín chỉ (165 tiết).

Căn cứ vào chương trình này, Nhà trường xây dựng đề cương chi tiết môn học, bảo đảm đủ thời gian cho các hoạt động đào tạo theo quy định hiện hành, phù hợp với quy trình và hình thức tổ chức đào tạo.

Trong những năm qua, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đã thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh cho hàng nghìn SV với kết quả đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu của môn học. Đặc biệt từ năm học 2017 đến nay, trước tình hình mới của đất nước và khu vực đặt ra những yêu cầu cần phải nâng cao hơn nữa chất lượng môn học giáo dục quốc phòng - an ninh đối với SV là lực lượng xung kích trong hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đòi hỏi Nhà trường không ngừng đổi mới các biện pháp quản lý để nâng cao chất lượng hoạt động giảng dạy môn giáo dục quốc

phòng - an ninh cho SV nói riêng và chất lượng đào tạo của Nhà trường nói chung.

3.2. Thực trạng giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho sinh viên theo tiếp cận phối hợp

Để khảo sát thực trạng này nghiên cứu tiến hành điều tra trên 30 khách thể là CBQL, cán bộ các phòng ban, ban chỉ huy quan sự địa phương và giảng viên.

a. Nhận thức về sự cần thiết của giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho sinh viên theo tiếp cận phối hợp

Kết quả cho thấy đa số CB, GV đều nhận thức được là sự phối hợp các lực lượng trong giáo dục giá trị VHQS là rất cần thiết và cần thiết. Chỉ có một số ít cho rằng là ít cần thiết và không có ai chọn mức không cần thiết. Khi phỏng vấn GV được biết là học phần giáo dục quốc phòng - an ninh là do GV Tổ quốc phòng - an ninh phụ trách nhưng muốn giáo dục các giá trị VHQS có hiệu quả thì cần sự chung tay của nhiều lực lượng trong đặc biệt là Đoàn Thanh niên của Nhà trường, là Phòng Công tác SV và Ban chỉ huy quân sự và cần được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng uỷ và Ban Giám hiệu Nhà trường.

Bảng 2. Nhận thức về sự cần thiết của giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho sinh viên theo tiếp cận phối hợp

TT	Mức độ	Số lượng (phiếu)	Tỷ lệ (%)
1	Rất cần thiết	15	50,0
2	Cần thiết	10	33,33
3	Ít cần thiết	5	16,66
4	Không cần thiết	0	0,0
Tổng		30	100

b. Thực trạng thực hiện mục tiêu giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho sinh viên theo tiếp cận phối hợp

Kết quả trên cho thấy các khách thể khảo sát đã đánh giá là các mục tiêu giáo dục giá trị VHQS theo tiếp cận phối hợp đã thực hiện ở mức khá với điểm trung bình là 2,78. Kết quả này chứng tỏ do đã nhận thức đúng về sự cần thiết của phối hợp các lực lượng trong hoạt động giáo dục SV nói chung và giáo dục giá trị VHQS nói riêng nên đã thực hiện mục tiêu phối hợp tương đối tốt.

Mục tiêu góp phần tạo nên mối quan hệ chặt chẽ giữa các lực lượng trên cơ sở nhận thức được đầy đủ trách nhiệm xã hội của mình trong giáo dục giá trị VHQS được đánh giá cao nhất với điểm trung bình là 3,06. Bất kì một hoạt động nào trong các Nhà trường muốn thành công cần có sự phối hợp của Gia đình - Nhà trường - Xã hội vì vậy mục tiêu này đã được đánh giá cao.

Mục tiêu góp phần tạo nên sự thống nhất giữa các lực lượng về mục đích, kế hoạch giáo dục giá trị VHQS được xếp thứ 2. Điều này cũng đúng trong phát triển chương trình giáo dục Nhà trường. Vì khi Tổ trưởng Tổ giáo dục quốc phòng - an ninh trình Ban Giám hiệu và Hội đồng khoa học Trường ký chương trình đào tạo và kế hoạch giáo dục cần phải tạo được sự thống nhất giữa các bên liên quan.

Mục tiêu phát huy được vị thế, uy tín của Nhà trường đối với toàn xã hội được xếp sau cùng. Điều này cũng dễ lý giải vì giáo dục giá trị VHQS là cần thiết, tuy nhiên cũng không phải là yếu tố quyết định đến thương hiệu Nhà trường mà để khẳng định vị thế, uy tín và thương hiệu của Nhà trường còn là tổng hợp của nhiều yếu tố khác trong đó phải kể đến yếu tố chuyên môn.

Bảng 3. Mức độ thực hiện mục tiêu

TT	Mục tiêu phối hợp	Mức độ thực hiện				ĐTB	TB
		Tốt	Khá	TB	Yếu		
1	Góp phần tạo nên mối quan hệ chặt chẽ giữa các lực lượng trên cơ sở nhận thức được đầy đủ trách nhiệm xã hội của mình trong giáo dục giá trị VHQS	10	12	8	0	3,06	1
2	Góp phần tạo nên sự thống nhất giữa các lực lượng về mục đích, kế hoạch giáo dục giá trị VHQS	8	12	10	0	2,93	2
3	Góp phần đảm bảo các điều kiện cần thiết cho giáo dục giá trị VHQS	8	10	12	0	2,86	3
4	Góp phần tuyên truyền, phổ biến giá trị VHQS một cách sâu rộng tới SV và các lực lượng giáo dục khác	6	10	10	4	2,60	5
5	Phát huy được vị thế, uy tín của Nhà trường đối với toàn xã hội	6	10	8	6	2,53	6
6	Thu hút được nguồn lực cho giáo dục giá trị VHQS	6	12	10	2	2,73	4
Trung bình chung						2,78	

c. Thực trạng thực hiện nguyên tắc giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho sinh viên theo tiếp cận phối hợp

Bảng 4. Thực trạng mức độ thực hiện các nguyên tắc

TT	Nguyên tắc phối hợp	Mức độ thực hiện				ĐTB	TB
		Tốt	Khá	TB	Yếu		
1	Nguyên tắc đảm bảo tính thống nhất giữa các lực lượng	14	10	6	0	3,26	1
2	Nguyên tắc dân chủ	10	12	8	0	3,06	2
3	Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả	10	10	10	0	3,00	3
4	Nguyên tắc tính linh hoạt, mềm dẻo.	8	10	12	2,86		4
Điểm trung bình chung						3,04	

Kết quả khảo sát cho thấy các lực lượng tham gia giáo dục các giá trị VHQS đã thực hiện tương đối tốt các nguyên tắc phối hợp với điểm trung bình là 3,04. Nguyên tắc được thực hiện tốt nhất là đảm bảo tính thống nhất với điểm trung bình là 3,26. Để làm tốt mọi hoạt động trong bất kỳ tổ chức nào thì cũng cần có sự thống nhất giữa các thành phần, các lực lượng. Nên có thể thấy Nhà trường nếu đã làm tốt nguyên tắc này sẽ có kết quả cao trong giáo dục các giá trị VHQS cho SV. Nguyên tắc linh hoạt, mềm dẻo có thứ bậc thấp nhất trong các nguyên tắc. Điều này cho thấy trong phối hợp đôi khi các lực lượng còn cứng nhắc, phụ thuộc

nhiều vào các hướng dẫn, văn bản.

d. Thực trạng thực hiện nội dung giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho sinh viên theo tiếp cận phối hợp

Kết quả khảo sát cho thấy các nội dung phối hợp cũng đạt ở mức khá với điểm trung bình là 3,03. Nội dung phối hợp được đánh giá cao nhất là thiết kế và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục giá trị VHQS. Đây là công việc của phát triển chương trình Nhà trường vì đầu năm học các thành phần phải tham gia góp ý để xây dựng các kế hoạch của Nhà trường nên nội dung này được thực hiện tốt nhất là đúng. Nội dung thống nhất xây dựng kế hoạch, tổ chức

Thực hiện kế hoạch khảo sát, đánh giá thực trạng nhận thức, thái độ, hành vi có liên quan đến giáo dục giá trị VHQS được xếp thứ 2 với điểm trung bình là 3,13. Nội dung nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện cơ chế phối hợp các lực lượng trong giáo dục giá trị VHQS là nội dung được xếp ở thứ bậc thấp nhất. Nội dung này là cơ sở để phối hợp, nên nếu như chưa được thực hiện tốt cần phải có biện pháp để thực hiện tốt hơn giáo dục giá trị VHQS cho SV theo tiếp cận phối hợp.

Bảng 5. Thực trạng thực hiện nội dung phối hợp

TT	Nội dung phối hợp	Mức độ thực hiện				ĐTB	TB
		Tốt	Khá	TB	Yếu		
1	Nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện cơ chế phối hợp các lực lượng trong giáo dục giá trị VHQS	8	10	12	0	2,86	5
2	Thống nhất xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch khảo sát, đánh giá thực trạng nhận thức, thái độ, hành vi có liên quan đến giáo dục giá trị VHQS	12	10	8	0	3,13	2
3	Thiết kế và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục giá trị VHQS	12	12	6	0	3,20	1
4	Huy động các nguồn lực, đảm bảo các điều kiện cho hoạt động giáo dục giá trị VHQS	8	12	10	0	2,93	4
5	Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục giá trị VHQS	10	12	8	0	3,06	3
Điểm trung bình chung						3,03	

e. Thực trạng thực hiện hình thức giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho sinh viên theo tiếp cận phối hợp

Bảng 6. Thực trạng thực hiện hình thức phối hợp

TT	Hình thức phối hợp	Mức độ thực hiện				ĐTB	TB
		RTX	TX	ITX	KBG		
1	Thông qua các cuộc họp	12	12	6	0	3,20	2
2	Trực tiếp tham gia các khóa học, triển khai các văn bản, hướng dẫn liên quan đến giáo dục giá trị VHQS	6	12	10	2	2,73	4
3	Trực tiếp tham gia giáo dục giá trị VHQS	14	10	6	0	3,26	1
4	Sử dụng hệ thống thông tin - thông tin đại chúng để tuyên truyền, vận động các lực lượng xã hội cùng phối hợp trong giáo dục giá trị VHQS	6	12	8	4	2,66	5
5	Sử dụng bảng tin, pa nô, áp phích, sử dụng góc tuyên truyền tại trường	10	12	8	0	3,06	3
6	Trực tiếp tham gia huy động các nguồn lực phục vụ cho giáo dục giá trị VHQS	6	10	10	4	2,60	6
Điểm trung bình chung						2,92	

Để có thể phối hợp các lực lượng tham gia vào giáo dục cho SV nói chung và giáo dục giá trị VHQS nói riêng có nhiều hình thức phối hợp khác nhau. Hình thức được đánh giá thực hiện thường xuyên nhất là trực tiếp tham gia giáo dục giá trị VHQS. Hình thức giáo dục giá trị VHQS được sử dụng thường xuyên nhất là thông qua dạy học học phần quốc phòng - an ninh. Khi tham gia các hoạt

Nghiên cứu

động giáo dục các lực lượng phải thống nhất về kế hoạch giáo dục, về nội dung giáo dục, về phương pháp và các hình thức tổ chức giáo dục, vì vậy hình thức trực tiếp tham gia giáo dục là hình thức được sử dụng thường xuyên nhất trong phối hợp là đúng. Hình thức được xếp thứ 2 là thông qua các cuộc họp. Trong các cuộc họp CBQL thường là người chủ trì

và đưa ra những định hướng, những quyết định cho bất kỳ hoạt động giáo dục nào của Nhà trường. Chính vì vậy đây cũng là hình thức thường xuyên được sử dụng. Hình thức trực tiếp tham gia huy động các nguồn lực phục vụ cho giáo dục giá trị VHQS được sử dụng thấp nhất vì lí do cũng không có nguồn kinh phí để phục vụ riêng cho hoạt động giáo dục này.

f. Thực trạng các lực lượng tham gia giáo dục giá trị văn hóa quân sự theo tiếp cận phối hợp

Bảng 7. Thực trạng mức độ tham gia của các lực lượng

TT	Các lực lượng	Mức độ tham gia				ĐTB	TB
		RTC	TC	ITC	KTC		
1	Lãnh đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền Nhà trường	12	12	6	0	3,20	3
2	Cán bộ Phòng, Ban của Nhà trường	14	10	6	0	3,26	2
3	Giảng viên Tổ Giáo dục quốc phòng - an ninh	16	10	4	0	3,40	1
4	Ban chỉ huy quân sự địa phương	10	12	8	0	3,06	4
Điểm trung bình chung						3,23	

Kết quả Bảng 7 cho thấy có rất nhiều lực lượng tham gia vào giáo dục giá trị VHQS cho SV. Mức độ tham gia của các lực lượng đạt loại tích cực với điểm trung bình cao là 3,23. Với số điểm trung bình này là cận mức rất tích cực. Tuy nhiên mức độ tích cực của mỗi lực lượng là khác nhau. Lực lượng có đóng góp nhiều nhất trong giáo dục giá trị VHQS là các GV của Tổ Giáo dục quốc phòng - an ninh. Vì đây là những người trực tiếp tham gia giảng dạy học phần giáo dục quốc phòng - an ninh và cũng là những người trực tiếp thực hiện giáo dục giá trị VHQS cho SV. Đứng ở vị

trí số 2 là các cán bộ Phòng, Ban của Nhà trường cụ thể là Văn phòng Đoàn trường và Phòng Công tác SV. Là những người trực tiếp tham gia tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm và kỷ niệm những ngày truyền thống của quân đội nhân dân Việt Nam nên có sự đóng góp nhiều trong giáo dục giá trị VHQS cho SV. Mặc dù là nhân tố quyết định mọi hoạt động trong nhà trường nhưng lãnh đạo các cấp Đảng ủy và chính quyền của trường lại có mức độ tích cực ít hơn 2 đối tượng kia. Và đứng cuối cùng là Ban chỉ huy quân sự địa phương trong giáo dục giá trị VHQS cho SV.

g. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho sinh viên theo tiếp cận phối hợp

Kết quả nghiên cứu thu được thể hiện ở Bảng 8.

Bảng 8. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng

TT	Các yếu tố	Mức độ ảnh hưởng				ĐTB	TB
		RAH	AH	IAH	KAH		
1	Nhận thức về vai trò, trách nhiệm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu	12	12	6	0	3,20	2
3	Nhận thức và trình độ chuyên môn của GV	15	10	5	0	3,33	1
4	Các văn bản pháp lý quy định về giáo dục giá trị VHQS	8	12	10	0	2,93	4

TT	Các yếu tố	Mức độ ảnh hưởng				ĐTB	TB
		RAH	AH	IAH	KAH		
5	Nhận thức của cán bộ các Phòng, Ban	12	10	8	0	3,13	3
6	Sự quan tâm, tạo điều kiện của Ban chỉ huy quân sự địa phương	8	10	8	4	2,73	5
Điểm trung bình chung						3,06	

Trong giáo dục giá trị VHQS cho SV có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng. Mỗi yếu tố có mức độ ảnh hưởng khác nhau. Là những người trực tiếp tham gia giáo dục giá trị VHQS cho SV nên nhận thức và trình độ chuyên môn của GV có ảnh hưởng nhiều nhất đến hoạt động này. Do đó muốn giáo dục giá trị VHQS có kết quả tốt cần nâng cao nhận thức và bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ GV. Yếu tố có sức ảnh hưởng thứ 2 là nhận thức về vai trò, trách nhiệm của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu Nhà trường. Đây là lực lượng quản lý, tổ chức, chỉ đạo và giám sát hoạt động giáo dục SV nói chung nên có sức ảnh hưởng lớn là đúng. Các cán bộ Phòng, Ban cũng là những người cùng tham gia vào giáo dục các phẩm chất và năng lực cho SV thông qua các hoạt động Đoàn, hoạt động của SV nên có mức độ ảnh hưởng cuối cùng là sự quan tâm, tạo điều kiện của Ban chỉ huy quân sự địa phương.

3.3. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phát triển giá trị văn hóa quân sự cho sinh viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội theo tiếp cận phối hợp

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho các lực lượng về tầm quan trọng của giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

+ Với CBQL, GV và nhân viên Nhà trường: Nâng cao nhận thức cho các

CBQL, GV, nhân viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về các vấn đề có liên quan đến giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV và sự cần thiết tiếp cận phối hợp trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội từ đó nâng cao nhận thức, hiểu biết và thái độ và hành vi của mình mang tính quyết định trong quá trình tham gia xây dựng và tham gia tiếp cận phối hợp trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

+ Đối với Phòng Công tác sinh viên: Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của các cán bộ chuyên trách về vị trí, vai trò của mình trong việc đưa ra các hướng dẫn của Phòng Công tác SV về giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV. Hiểu để đề xuất với cấp trên về những khó khăn của Nhà trường trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV để thực hiện đúng các vấn đề về đạo đức nhà giáo, chú trọng bồi dưỡng thường xuyên về kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc cho GV, SV; Tham mưu với cấp trên về các giải pháp giải tỏa sức ép đối với GV, các biện pháp nâng cao thu nhập, mức sống,...tổ chức các buổi tọa đàm giữa CBGV Nhà trường với SV.

+ Đối với Đoàn thanh niên: Tổ chức tuyên truyền, bồi dưỡng nhận thức, trao đổi với người đại diện cho tổ chức, cơ quan về tầm quan trọng của việc giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đến việc nâng cao chất lượng giáo dục và

Nghiên cứu

đào tạo hướng đến phát triển toàn diện thể chất và tinh thần học sinh; Sự cần thiết của quá trình tiếp cận phối hợp giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội được thực hiện thông qua các hội nghị của cơ quan, các cuộc họp của Đảng bộ, Chi bộ, Công đoàn để thống nhất mục tiêu và kế hoạch giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội theo tiếp cận phối hợp.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội theo tiếp cận phối hợp.

+ *Trách nhiệm của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội*: Ban Giám hiệu Nhà trường cần nghiên cứu các văn bản có liên quan, hoàn thiện các văn bản chỉ đạo trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV Nhà trường, hoàn thiện cơ chế phối hợp các lực lượng xã hội trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV. Đồng thời, chủ động phối hợp với các lực lượng để thực hiện mục tiêu, nguyên tắc, nội dung, phương pháp và hình thức tiếp cận phối hợp các lực lượng xã hội trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV.

+ *Trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội khác*: Dưới hình thức kết hợp cùng nhau đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV và phối hợp triển khai thực hiện cũng như đánh giá kết quả quá trình phối hợp giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV đạt được kết quả ra sao, sự phối hợp giữa Nhà trường đã đi vào thực chất hay chưa, cần có những sự điều chỉnh nào? Việc sử dụng các nguồn vốn huy động để giáo dục giá trị văn hóa quân sự theo yêu

cầu Nhà trường đã đạt được ở mức nào trên cơ sở đó cùng điều chỉnh.

- Phát huy vai trò chủ đạo của Nhà trường trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV theo tiếp cận phối hợp [2].

Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, GV, các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể đảm nhiệm công tác giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV theo tiếp cận phối hợp

Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trường học; Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện tốt yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt coi trọng giáo dục tư tưởng, đạo đức, ý chí, hoài bão khả năng tư duy sáng tạo và năng lực thực hành của SV.

Đội ngũ CBQL, GV Nhà trường để làm tốt trách nhiệm hạt nhân trong phối hợp lực lượng xã hội tham gia phát triển giáo dục đại học, giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV phải có sự đoàn kết thống nhất vừa làm tốt nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục của mình vừa tổ chức hợp các lực lượng xã hội tham gia nhất là ở vị trí người GV.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục cho các cán bộ tham gia giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV. Tạo cơ chế thuận lợi cho cán bộ, GV và nhân viên Nhà trường tham gia các hội thảo, các lớp bồi dưỡng của các chuyên gia về giáo dục giá trị văn hóa quân sự.

Động viên cán bộ, GV tự học tập bồi dưỡng kiến thức nâng cao trình độ, ngoại ngữ, tin học, chứng chỉ nghề theo theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của GV.

Trường Bộ môn phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành đánh giá một cách thường xuyên chất lượng của các lực lượng tham gia giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV, xác định những vướng mắc tồn tại từ đó điều chỉnh, bồi dưỡng các kiến thức phù hợp cho các lực lượng này tham gia giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV đạt hiệu quả cao nhất.

- Chú trọng huy động nguồn lực cần thiết khi giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn CBQL, GV, SV thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật, các đề án, kế hoạch. Bằng nhiều hình thức phù hợp thiết thực và hiệu quả đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức giá trị văn hóa quân sự, cộng đồng; Huy động các nguồn lực đầu tư.

Xây dựng kế hoạch tháng, chủ đề, chuyên mục truyền thông trong năm học, nội dung chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ GD&ĐT và Thành phố về đổi mới và phát triển giáo dục. Biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến.

- Giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV Nhà trường theo tiếp cận phối hợp

+ Xác định mục tiêu kiểm tra, đánh giá kết quả trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV theo tiếp cận phối hợp.

+ Xác định các nội dung kiểm tra, đánh giá kết quả trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV theo tiếp cận phối hợp.

+ Xác định các lực lượng tham gia vào hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả phối hợp lực lượng xã hội trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV theo tiếp

cận phối hợp.

+ Xác định các tiêu chí đánh giá kết quả phối hợp lực lượng xã hội trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho sinh viên theo tiếp cận phối hợp.

+ Xác định các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả phối hợp lực lượng xã hội trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV theo tiếp cận phối hợp.

+ Xác định thời điểm thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả phối hợp lực lượng xã hội trong giáo dục giá trị văn hóa quân sự cho SV Nhà trường theo tiếp cận phối hợp.

4. Kết luận

Nghiên cứu cho thấy trong môi trường văn hóa quân sự của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội hiện vẫn còn bộc lộ những mặt, những nội dung, những yếu tố cần phải tiếp tục có sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động, vận dụng giá trị văn hóa quân sự truyền thống vào trong điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ khác.

Vì thế, nhóm tác giả cho rằng cần thiết phải thực hiện tốt một số giải pháp phát huy giá trị văn hóa quân sự truyền thống, kế thừa những giá trị nổi trội tốt đẹp nhất của các thế hệ cha anh trong truyền thống quật cường chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta trong lịch sử, của quân đội anh hùng, làm tiêu chí phấn đấu, làm giá đỡ định hướng nội dung rèn luyện phẩm chất nhân cách, tiếp tục viết nên những giá trị con người trong điều kiện hiện tại của các chủ thể quân sự, chủ thể văn hoá của Nhà trường đảm bảo tính khoa học. Điều đó đòi hỏi phải có nhận thức và hành động đúng đắn, vận dụng sáng tạo, làm

Nghiên cứu

cho những giá trị văn hóa quân sự truyền thống được dày lên, được liên tục toả sáng và có tác dụng tích cực trong xây dựng môi trường văn hóa, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, hoàn thiện ngày càng tốt hơn phẩm chất nhân cách các chủ thể quân sự, chủ thể văn hoá đang và sẽ học tập, công tác tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Trần Đình Châu (1999). *Tư tưởng nhân văn trong di sản quân sự Hồ Chí Minh*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[2]. Phùng Khắc Đăng (Chủ biên) (2003). *Xây dựng nền tảng chính trị - xã hội*

của lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới. Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội.

[3]. Trần Văn Giàu (1980). *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*. Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 100.

[4]. Lương Đình Hải (2015). *Xây dựng hệ giá trị trong giai đoạn hiện nay*. Tạp chí Nghiên cứu Con người, Số 1, tr. 35 - 38.

[5]. Nguyễn Văn Hữu (2017). *Hệ giá trị văn hóa quân sự Việt Nam với xây dựng quân đội về chính trị*. Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội.

BBT nhận bài: 08/8/2023; Phản biện xong: 16/8/2023; Chấp nhận đăng: 15/12/2023